



shén líng

神灵

noun · deity; spirit; god

Example Sentences

gǔ rén xiāng xìn shén líng zhù zài shān shàng
古人相信神灵住在山上。

Ancient people believed that spirits lived in the mountains.

tā men xiàng shén líng qí qiú píng ān
他们向神灵祈求平安。

They prayed to the gods for safety.

Trace each character, then write the word on your own.

神	神	神	神	神	神	神	神	神	神	神
神										

灵	灵	灵	灵	灵	灵	灵	灵	灵	灵
